

# TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

## KHOA TIẾNG ANH



### DẪN LUẬN NGÔN NGỮ

#### CHƯƠNG IV

#### NGỮ PHÁP

# **NỘI DUNG**

- A. PHƯƠNG THỨC NGŨ PHÁP**
- B. PHẠM TRÙ NGŨ PHÁP**
- C. QUAN HỆ NGŨ PHÁP**
- D. CÁC ĐƠN VỊ CÚ PHÁP**

# PHƯƠNG THỨC NGỮ PHÁP

Phương thức ngữ pháp là những biện pháp hình thức chung nhất thể hiện nghĩa ngữ pháp.

## 1. Phương thức phụ gia

- Phương thức phụ gia là dùng phụ tố liên kết vào căn tố để thể hiện nghĩa ngữ pháp.

- *Ví dụ:* Phụ tố -s được liên kết vào căn tố book- để thể hiện nghĩa ngữ pháp "số nhiều". Ta nói từ books thể hiện nghĩa ngữ pháp số nhiều bằng phương thức phụ gia.
- Phương thức phụ gia có thể được sử dụng để bổ sung nghĩa từ vựng, tạo nên từ mới.
- Nó cũng có thể được sử dụng để thể hiện nghĩa ngữ pháp cho từ. Trong phần này, ta chỉ nghiên cứu phương thức ngữ pháp phụ gia thể hiện nghĩa ngữ pháp.

- *Sau đây là một số ví dụ khác:*

**teaches** (-es: thể hiện nghĩa ngôi ba số ít)

**teaching** (-ing: thì hiện tại tiếp diễn)

**arrived** (-ed: thì quá khứ)

**book's** (-'s: sở hữu cách) ...

- Phương thức phụ gia được sử dụng phổ biến trong các ngôn ngữ Nga, Anh, Pháp, Đức ...

## 2. Phương thức biến tố bên trong

- Phương thức biến tố bên trong là cách thay đổi một bộ phận của căn tố để thể hiện nghĩa ngữ pháp.
- Ví dụ: **foot** (bàn chân - số ít) → **feet** (bàn chân - số nhiều)

Trong ví dụ trên âm /u/ của căn tố foot đã biến thành âm /i/ (feet) để thể hiện nghĩa số nhiều.

- Một số ví dụ khác:

**man** (số ít) - **men** (số nhiều)

**come** (thì hiện tại) - **came** (thì quá khứ)

**take** (thì hiện tại) - **took** (thì quá khứ)

- Phương thức biến tố bên trong còn được sử dụng phổ biến trong một số ngôn ngữ khác như tiếng Đức, tiếng Ả Rập.

### 3. Phương thức thay căn tố

- Phương thức thay căn tố là cách thay đổi hoàn toàn vỏ ngữ âm của căn tố để biểu thị nghĩa ngữ pháp.
- *Ví dụ:* từ **go** trong tiếng Anh có nghĩa ngữ pháp thì hiện tại, đã biến đổi hoàn toàn vỏ ngữ âm của mình thành **went** để thể hiện thì quá khứ.

Trong ví dụ này vỏ ngữ âm của từ đã thay đổi hẳn sang một hình thức khác để thể hiện nghĩa ngữ pháp. Ta gọi đó là phương thức thay căn tố.

- Trong những trường hợp như **go** → **went** trên, hai vỏ âm thanh của đơn vị ngôn ngữ khác hẳn nhau nhưng đây không phải là hai từ mà vẫn là hai dạng thức khác nhau của một từ vì chúng có chung một nghĩa từ vựng, chỉ phân biệt nhau về nghĩa ngữ pháp:
- *Một số ví dụ khác:* **I** (tôi, nghĩa chủ thể) → **me** (tôi - nghĩa đối tượng)

- Ví dụ: I read book (I: nghĩa chủ thể)  
You give me the book (me: nghĩa đối tượng)  
to be am (ngôi 1, số ít, thì hiện tại)
- *Phương thức thay căn tố được sử dụng trong nhiều ngôn ngữ Ấn Âu, đặc biệt trong trường hợp biểu thị cấp so sánh của tính từ:*
- Ví dụ: **good** (tốt) - **better** (tốt hơn)  
**bad** (xấu) - **worse** (xấu hơn)  
Tiếng Pháp: **bon** (tốt) - **meilleur** (tốt hơn)  
**mauvais** (xấu) - **pire** (xấu hơn)

## 4. Phương thức trọng âm

- *Phương thức trọng âm là cách dùng trọng âm để biểu đạt nghĩa ngữ pháp.*
- Ví dụ: `import có trọng âm rơi vào âm tiết đầu nên có nghĩa sự vật (danh từ). Nếu trọng âm chuyển sang âm tiết cuối im'port thì từ chuyển sang nghĩa ngữ pháp hoạt động (động từ). Như vậy khi từ thay đổi trọng âm sẽ làm thay đổi nghĩa ngữ pháp, trong trường hợp này, từ dùng phương thức trọng âm.
- *Trọng âm là phương thức ngữ pháp được sử dụng phổ biến trong tiếng Nga.*
- Ví dụ: **pýku** (tay, cách 1, số nhiều)  
**pykú** (tay, cách 2, số ít)



# 5. Phương thức láy

- *Phương thức láy là cách lặp lại toàn bộ hoặc bộ phận vỏ ngữ âm của căn tố để biểu hiện nghĩa ngữ pháp.*
- Ở bài trước, phương thức láy được đề cập đến với tư cách là một phương thức tạo nên từ mới (ví dụ: rì rào, ầm ầm, ha ha ...) phương thức láy còn được sử dụng để biểu thị nghĩa ngữ pháp.
- *Ví dụ:* Láy toàn bộ hoặc bộ phận danh từ để biểu thị nghĩa số nhiều:

**orang** (người - số ít) - **orang orang** (người - số nhiều) (tiếng Mã Lai)

**talon** (cánh đồng - số ít) - **taltalon** (cánh đồng số nhiều)  
(trong tiếng Ilakano - Philippin)

người - người người (số nhiều)

ngày - ngày ngày (số nhiều)

nhà - nhà nhà (số nhiều)

## 6. Phương thức hư từ

- *Phương thức hư từ là cách dùng hư từ để biểu thị nghĩa ngữ pháp.*
- Hư từ là những từ không có nghĩa từ vựng, chỉ biểu thị nghĩa ngữ pháp (ví dụ: của, bằng, và, với, vì, do, hoặc ...) Về ý nghĩa và chức năng, hư từ tương đương với phụ tố biến đổi từ (biến tố). Tuy nhiên biến tố là một bộ phận của từ, gắn chặt với căn tố, còn hư từ là một từ riêng, độc lập với từ mà nó bổ sung nghĩa ngữ pháp.
- Ví dụ: trong kết cấu "những sinh viên" nghĩa ngữ pháp số nhiều được thể hiện bằng hư từ "những".